

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2014 - 2015
(Kèm theo Quyết định số 819/QĐ-CTKT-CTHSSV ngày 30 tháng 9 năm 2016)

Lớp: K10CD-KT/SEVT

Tổng số sinh viên: 27



TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTU141C340301S018	Lù Thị Chím	82	Tốt	
2	DTU141C340301S017	Nguyễn Thị Diệp	80	Tốt	
3	DTU141C340301S016	Hoàng Thị Thu	90	Xuất sắc	
4	DTU141C340301S036	Bùi Thị Hải	81	Tốt	
5	DTU141C340301S011	Hoàng Thị Hằng	78	Khá	
6	DTU141C340301S025	Lê Thị Thu	81	Tốt	
7	DTU141C340301S024	Lô Thị Hằng	80,5	Tốt	
8	DTU141C340301S001	Đinh Thị Hoa	80	Tốt	
9	DTU141C340301S030	Nguyễn Thị Hòa	81	Tốt	
10	DTU141C340301S010	Phan Thị Hồng	82	Tốt	
11	DTU141C340301S003	Nguyễn Thị Huệ	81	Tốt	
12	DTU141C340301S039	Nguyễn Thị Hường	79	Khá	
13	DTU141C340301S014	Nông Thị Lệ	79	Khá	
14	DTU141C340301S008	Lê Thị Loan	80	Tốt	
15	DTU141C340301S040	Ma Thị Lý	79	Khá	
16	DTU141C340301S032	Ma Thị Nghĩa	81	Tốt	
17	DTU141C340301S002	Ngô Thị Phương	80	Tốt	
18	DTU141C340301S027	Hoàng Thị Quỳnh	90	Xuất sắc	
19	DTU141C340301S009	Phạm Như Quỳnh	90	Xuất sắc	
20	DTU141C340301S021	Phạm Thị Quỳnh	91	Xuất sắc	
21	DTU141C340301S007	Trần Thị Thanh Tâm	79	Khá	
22	DTU141C340301S023	Nguyễn Thị Tây	81	Tốt	
23	DTU141C340301S031	Hoàng Thị Thu	82	Tốt	
24	DTU141C340301S033	Lê Thị Thúy	81	Tốt	
25	DTU141C340301S038	Đỗ Thị Trang	81	Tốt	
26	DTU141C340301S004	Hoàng Thị Kiều Trang	79	Khá	
27	DTU141C340301S034	Nguyễn Thị Yến	79	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	14.81%
Tốt	16	59.26%
Khá	7	25.93%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 27

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2016

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2014 - 2015

(Kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 30 tháng 9 năm 2016)

Lớp: K10CD-Điện/SEVT

Tổng số sinh viên: 67



TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTUI41C51030IS060	Lê Văn An	80	Tốt	
2	DTUI41C51030IS066	Ngô Đức Anh	80	Tốt	
3	DTUI41C51030IS085	Nguyễn Việt Anh	81	Tốt	
4	DTUI41C51030IS012	Trần Văn Anh	81,5	Tốt	
5	DTUI41C51030IS022	Lương Văn Ảnh	81	Tốt	
6	DTUI41C51030IS043	Nguyễn Văn Ba	80	Tốt	
7	DTUI41C51030IS010	Nguyễn Tiến Chung	82	Tốt	
8	DTUI41C51030IS016	Nguyễn Văn Công	80	Tốt	
9	DTUI41C51030IS101	Hoàng Văn Dân	80	Tốt	
10	DTUI41C51030IS002	Trần Văn Dũng	80	Tốt	
11	DTUI41C51030IS014	Nguyễn Văn Duy	80	Tốt	
12	DTUI41C51030IS015	Nguyễn Văn Duy	80	Tốt	
13	DTUI41C51030IS063	Tô Văn Duy	81	Tốt	
14	DTUI41C51030IS112	Nguyễn Văn Dương	70	Khá	
15	DTUI41C51030IS034	Phạm Văn Đệ	80	Tốt	
16	DTUI41C51030IS077	Nguyễn Anh Đức	80	Tốt	
17	DTUI41C51030IS076	Đàm Khắc Giang	80	Tốt	
18	DTUI41C51030IS079	Nguyễn Văn Giang	81	Tốt	
19	DTUI41C51030IS028	Lưu Đình Giáp	81	Tốt	
20	DTUI41C51030IS055	Đặng Thị Thu Hà	80	Tốt	
21	DTUI41C51030IS019	Nguyễn Văn Hải	80	Tốt	
22	DTUI41C51030IS020	Đào Khả Hiền	81	Tốt	
23	DTUI41C51030IS072	Nguyễn Thị Hiền	81	Tốt	
24	DTUI41C51030IS006	Trần Nam Hiệp	80	Tốt	
25	DTUI41C51030IS053	Chu Thịnh Hiếu	80	Tốt	
26	DTUI41C51030IS096	Phạm Văn Hiệu	80	Tốt	
27	DTUI41C51030IS032	Nguyễn Văn Hình	80	Tốt	
28	DTUI41C51030IS030	Trần Thị Hoài	90	Xuất sắc	
29	DTUI41C51030IS023	Trần Văn Hoàng	80	Tốt	
30	DTUI41C51030IS024	Hoàng Thị Hồng	80	Tốt	
31	DTUI41C51030IS067	Hoàng Xuân Huân	80	Tốt	
32	DTUI41C51030IS027	Nguyễn Trọng Huy	80	Tốt	
33	DTUI41C51030IS069	Hoàng Văn Hưng	80	Tốt	
34	DTUI41C51030IS080	Hoàng Văn Khánh	80	Tốt	
35	DTUI41C51030IS078	Ngô Văn Khương	80	Tốt	
36	DTUI41C51030IS017	Dương Thị Liên	80	Tốt	
37	DTUI41C51030IS013	Phạm Văn Linh	80	Tốt	
38	DTUI41C51030IS040	Phạm Văn Luận	80	Tốt	
39	DTUI41C51030IS048	Đinh Quang Lượng	80	Tốt	
40	DTUI41C51030IS031	Trần Văn Lượng	80	Tốt	
41	DTUI41C51030IS088	Nghiên Văn Mạnh	80	Tốt	
42	DTUI41C51030IS073	Bùi Văn Nam	80	Tốt	
43	DTUI41C51030IS084	Nguyễn Văn Nam	80	Tốt	
44	DTUI41C51030IS050	Lê Văn Nghĩa	80	Tốt	

45	DTU141C510301S059	Trịnh Văn	Nghĩa	70	Khá	
46	DTU141C510301S068	Lê Thị	Oanh	80	Tốt	
47	DTU141C510301S039	Lô Văn	Phượng	80	Tốt	
48	DTU141C510301S056	Nguyễn Mạnh	Quang	80	Tốt	
49	DTU141C510301S004	Nguyễn Văn	Quảng	80	Tốt	
50	DTU141C510301S042	Bùi Văn	Quyền	80	Tốt	
51	DTU141C510301S090	Cần Quang	Son	70	Khá	
52	DTU141C510301S026	Dương Văn	Son	80	Tốt	
53	DTU141C510301S029	Phạm Huy	Thảo	80	Tốt	
54	DTU141C510301S007	Bùi Thị Hồng	Thắm	81	Tốt	
55	DTU141C510301S041	Phùng Văn	Thắng	81	Tốt	
56	DTU141C510301S047	Ninh Văn	Thúy	80	Tốt	
57	DTU141C510301S051	Bùi Văn	Thường	80	Tốt	
58	DTU141C510301S089	Phạm Minh	Tiến	80	Tốt	
59	DTU141C510301S011	Ngô Bá	Toàn	80	Tốt	
60	DTU141C510301S045	Nguyễn Quốc	Trụ	80	Tốt	
61	DTU141C510301S035	Đào Ngọc	Tuấn	80	Tốt	
62	DTU141C510301S065	Nguyễn Lập	Tuấn	80	Tốt	
63	DTU141C510301S104	Nguyễn Thành	Tuấn	70	Khá	
64	DTU141C510301S095	Nguyễn Văn	Tuyên	80	Tốt	
65	DTU141C510301S033	Võ Thị	Tuyết	82	Tốt	
66	DTU141C510301S049	Lương Văn	Việt	71	Khá	
67	DTU141C510301S094	Cao Anh	Võ	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	1	1.49%
Tốt	61	91.04%
Khá	5	7.46%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 67

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2016

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Lan Phương

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2014 - 2015
(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 30 tháng 9 năm 2016)

Lớp: K10CB- Tiếng Anh/SEVT

Tổng số sinh viên: 31



TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTUI41C5122020IS043	Nguyễn Thị Chi	76	Khá	
2	DTUI41C5122020IS040	Vũ Kim Chi	78	Khá	
3	DTUI41C5122020IS041	Bùi Công Cường	76	Khá	
4	DTUI41C5122020IS054	Nguyễn Thị Dân	77	Khá	
5	DTUI41C5122020IS003	Chu Thị Dung	78	Khá	
6	DTUI41C5122020IS052	Trịnh Thị Dung	90	Xuất sắc	
7	DTUI41C5122020IS029	Hoàng Thị Hồng Gấm	77	Khá	
8	DTUI41C5122020IS004	Mai Thị Hà	78	Khá	
9	DTUI41C5122020IS027	Nguyễn Thị Hà	77	Khá	
10	DTUI41C5122020IS050	Phạm Thị Hằng	76	Khá	
11	DTUI41C5122020IS005	Lo Thị Hoa	85	Tốt	
12	DTUI41C5122020IS012	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	80	Tốt	
13	DTUI41C5122020IS014	Hoàng Thị Hồng	76	Khá	
14	DTUI41C5122020IS026	Lê Thị Huệ	76	Khá	
15	DTUI41C5122020IS019	Trương Thị Hương	90	Xuất sắc	
16	DTUI41C5122020IS044	Lục Bích Hường	77	Khá	
17	DTUI41C5122020IS042	Trịnh Thị Thanh Hường	77	Khá	
18	DTUI41C5122020IS021	Phạm Thị Khánh	80	Tốt	
19	DTUI41C5122020IS039	Nguyễn Thị Lợi	77	Khá	
20	DTUI41C5122020IS025	Luân Thị Mỹ	80	Tốt	
21	DTUI41C5122020IS007	Đỗ Thị My	76	Khá	
22	DTUI41C5122020IS018	Nguyễn Thị Ngân	77	Khá	
23	DTUI41C5122020IS035	Lưu Thị Phương	78	Khá	
24	DTUI41C5122020IS001	Hoàng Thị Hồng Thê	77	Khá	
25	DTUI41C5122020IS033	Vì Thị Thu	77	Khá	
26	DTUI41C5122020IS024	Chu Thị Thủy	76	Khá	
27	DTUI41C5122020IS017	Nguyễn Thu Thủy	76	Khá	
28	DTUI41C5122020IS031	Hoàng Văn Trọng	75	Khá	
29	DTUI41C5122020IS049	Nguyễn Văn Tuấn	77	Khá	
30	DTUI41C5122020IS011	Nguyễn Thị Yên	77	Khá	
31	DTUI41C5122020IS016	Lê Thị Yên	78	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	6.45%
Tốt	4	12.9%
Khá	25	80.65%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Số: 31

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỜNG PHÒNG

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2016
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Lan Phương

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 năm học 2014 - 2015

(Kèm theo Quyết định số: 8.19/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 30...tháng 9...năm 2016)

Lớp: K10CD-Tiếng Hàn/SEVT

Tổng số sinh viên: 59



TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DTUI41C51220210S002	Hoàng Thị Hiền Anh	90	Xuất sắc	
2	DTUI41C51220210S057	Trần Thị Lan Anh	82	Tốt	
3	DTUI41C51220210S135	Hoàng Thị Ban	75	Khá	
4	DTUI41C51220210S126	Ngô Thị Bắc	81	Tốt	
5	DTUI41C51220210S107	Trần Văn Bắc	81	Tốt	
6	DTUI41C51220210S030	Bế Thị Thanh Cẩm	82	Tốt	
7	DTUI41C51220210S084	Bùi Thị Chiều	80	Tốt	
8	DTUI41C51220210S082	Nguyễn Thị Dịu	82	Tốt	
9	DTUI41C51220210S117	Bùi Công Duẩn	80	Tốt	
10	DTUI41C51220210S058	Nguyễn Thị Dung	83	Tốt	
11	DTUI41C51220210S123	Nông Thị Dung	82	Tốt	
12	DTUI41C51220210S127	Cao Thị Dương	88	Tốt	
13	DTUI41C51220210S004	Bùi Thành Đạt	81	Tốt	
14	DTUI41C51220210S023	Trương Thị Điều	83	Tốt	
15	DTUI41C51220210S136	Mã Thị Đôi	80	Tốt	
16	DTUI41C51220210S116	Phạm Văn Đồng	80	Tốt	
17	DTUI41C51220210S067	Hà Thị Hằng	80	Tốt	
18	DTUI41C51220210S031	Bùi Thị Hiền	82	Tốt	
19	DTUI41C51220210S051	Điêu Thị Hiền	82	Tốt	
20	DTUI41C51220210S014	Ngọc Thị Hiền	82	Tốt	
21	DTUI41C51220210S119	Vũ Thị Hiền	84	Tốt	
22	DTUI41C51220210S115	Trương Công Hiếu	90	Xuất sắc	
23	DTUI41C51220210S087	Nguyễn Thị Hoa	75	Khá	
24	DTUI41C51220210S140	Nguyễn Thị Hoa	81	Tốt	
25	DTUI41C51220210S075	Nguyễn Minh Hoàng	82	Tốt	
26	DTUI41C51220210S129	Lương Thị Hồng	81	Tốt	
27	DTUI41C51220210S003	Bùi Thị Huyền	81	Tốt	
28	DTUI41C51220210S144	Phạm Văn Hưng	75	Khá	
29	DTUI41C51220210S096	Mai Thị Thanh Hương	90	Xuất sắc	
30	DTUI41C51220210S010	Nguyễn Thị Lan Hương	81	Tốt	
31	DTUI41C51220210S095	Nguyễn Văn Khang	82	Tốt	
32	DTUI41C51220210S033	Đào Văn Khoa	81	Tốt	
33	DTUI41C51220210S038	Trần Thị Kim	80	Tốt	
34	DTUI41C51220210S083	Vũ Thị Kim Liên	82	Tốt	
35	DTUI41C51220210S077	Phạm Duy Lợi	90	Xuất sắc	

36	DTU141C51220210S056	Nguyễn Thị	Lý	83	Tốt
37	DTU141C51220210S024	Nguyễn Tuyết	Mai	81	Tốt
38	DTU141C51220210S008	Phạm Thúy	Nga	81	Tốt
39	DTU141C51220210S022	Trần Thị	Ngọc	84	Tốt
40	DTU141C51220210S147	Trương Thị	Ngọc	83	Tốt
41	DTU141C51220210S118	Sầm Thị	Oanh	82	Tốt
42	DTU141C51220210S035	Trần Thị	Phương	80	Tốt
43	DTU141C51220210S045	Nguyễn Thị	Quyên	83	Tốt
44	DTU141C51220210S065	Phùng Thị	Quyên	83	Tốt
45	DTU141C51220210S070	Nguyễn Thành	Tài	85	Tốt
46	DTU141C51220210S055	Cung Văn	Thanh	81	Tốt
47	DTU141C51220210S066	Đậu Thị Thu	Thảo	82	Tốt
48	DTU141C51220210S042	Trần Thị	Thảo	83	Tốt
49	DTU141C51220210S016	Nguyễn Thị	Thắm	75	Khá
50	DTU141C51220210S101	Nguyễn Đình	Thật	90	Xuất sắc
51	DTU141C51220210S005	Trần Thị	Thúy	83	Tốt
52	DTU141C340301S013	Trần Thị Phương	Trâm	86	Tốt
53	DTU141C51220210S039	Nguyễn Văn	Trung	82	Tốt
54	DTU141C51220210S019	Lâm Thị Hồng	Tươi	82	Tốt
55	DTU141C51220210S124	Hoàng Thị	Vân	84	Tốt
56	DTU141C51220210S068	Ma Thị	Viện	82	Tốt
57	DTU141C51220210S029	Nguyễn Thị	Yến	81	Tốt
58	DTU141C51220210S052	Nguyễn Thị	Yến	82	Tốt
59	DTU141C51220210S044	Phan Thị	Yến	82	Tốt

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	8.47%
Tốt	50	84.75%
Khá	4	6.78%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 59

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2016
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Lan Phương